

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HSST
Ngày 31 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN TỈNH LÀO CAI
*THh phần Hội đồng xét xử sơ Thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Bầu
2. Bà Giàng Thị Phụng

Thư ký phiên Tòa: Ông Lê Mạnh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, Tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên Tòa: Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/HSST, ngày 24 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/HSST- QĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, đối với các bị cáo:

1. Lý Văn H - Sinh ngày: 10 tháng 9 năm 1999, tại huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: NT, xã KS, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân Tộc: Dao; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn H, con bà Bàn Thị H; Vợ: con chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2023 đến ngày 16/01/2023; tạm giam từ ngày 16/01/2023 đến đến nay - Có mặt.

Nhân thân: Ngày 09/3/2018 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, tHh phố Hà Nội áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Lý Văn H 15 (mười năm) tháng tù, tính từ ngày bắt quả tang ngày 26/11/2017. Ngày 01/2/2019 Lý Văn H chấp Hh xong án phạt tù. Ngày 04/6/2018 Lý Văn H thi Hh xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

2. Đặng Minh P- Sinh ngày: 24 tháng 12 năm 1994, tại huyện Bảo Yên, Lào Cai; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: NT, xã KS, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân Tộc: Dao; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T, con bà Đặng Thị X; Vợ: Cao Thị H (Đã ly hôn) bị cáo có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Chưa có, tiền sự: Tại Quyết định số 22/QĐ-TA ngày 11 tháng 8 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã Áp dụng biện pháp xử lý Hh chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo là 12 tháng. Tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2023 đến ngày 16/01/2023; Tạm giam từ ngày 16/01/2023 đến nay – Có mặt.

Bị hại: Chị H Thị Hiếu T – Sinh năm 1995

Trú tại: Thôn CHg 1, xã LS, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 11/01/2023 bị cáo Lý Văn H điều khiển xe mô tô BKS: 24Y1-023.84 của chị Đặng Thị H chở Đặng Minh Phương, sinh năm 1994 đi từ xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên theo đường quốc lộ 70 lên huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai để tìm việc làm thuê. Khi đi đến thôn Làng Nủ, xã Phúc Khánh rồi dừng xe trước cửa quán bán Hg tạp hoá của chị H Thị Hiếu T, H vào *mua cái bánh mì và sữa ngòl ăn tại quán, bị cáo Pngòl tại bàn uống nước phía trước cửa Hg để hút thuốc* lào, sau khi ăn xong, thấy chị T để một chiếc túi đựng tiền ở trên tủ lạnh đựng bia phía bên trái cửa Hg, H đi ra chỗ để xe máy để lấy xe đi về, thì bị cáo H nhìn thấy chị T đi ra phía sau quán. Bị cáo H liền nói với bị cáo P *“Bà chủ quán để túi tiền ở trên tủ lạnh, anh có dám lấy không?”*, bị cáo Pnhất trí, rồi bị cáo H đi quay lại quán lấy trộm chiếc túi tiền mà chị T để ở trên tủ lạnh. Pđứng ở cạnh xe máy dưới đường cảnh giới.

Chiếm đoạt được túi tiền H ngòl sau xe mô tô lấy 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) đút vào túi quần bên phải đang mặc, xong bị cáo H nói với bị cáo Plà đã trộm cắp được 2.350.000 đồng (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) rồi đưa số tiền trên cùng chiếc túi đã trộm cắp được cho bị cáo Phương. Lúc này bị cáo Pđừng xe đổi lái cho bị cáo H điều khiển xe. Trên đường đi bị cáo Plấy số tiền 2.350.000 đồng trong túi ra cầm trên tay rồi rút chiếc túi cùng toàn bộ giấy tờ trong túi ở ven đường. Khi đi đến thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên thì bị cáo H rủ bị cáo Pđi mua ma túy về sử dụng, bị cáo H nói với bị cáo P *“Anh ơi, anh em mình lên chỗ ông Chuyên ngoài Bảo Hà lấy Hg về chơi đi”* bị cáo P trả lời *“Ừ”*, rồi lấy 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) từ số tiền vừa trộm cắp được đưa cho bị cáo H. Bị cáo H liền dừng xe đổi lái cho bị cáo Pđiều khiển xe chở bị cáo H đi theo đường Quốc lộ 279 hướng ra xã Bảo Hà. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đến gần đường sắt cắt ngang đường bộ đoạn gần ga Bảo Hà thì bị cáo H thấy có một người đàn ông dáng người gầy, cao khoảng 1m70, mặc áo khoác nâu, quần bò xanh đen đứng ở bên phải đường theo hướng xã Bảo. Lúc này bị cáo H vỗ vào vai bị cáo Phương, Phiêu ý rồi dừng xe lại. Bị cáo H xuống xe lại gần người đàn ông nói *“Bác Chuyên ơi bán cho cháu sáu con”*, người đàn ông trả lời *“Mỗi con hai trăm nghìn”*. Bị cáo H đồng ý rồi lấy ra 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) tiền trộm cắp Pđưa ra đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền rồi đưa cho bị cáo H 01 túi nilon, bị cáo H cầm túi nilon mở ra xem thì thấy bên trong có 06 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng, thì liền đút vào túi quần bên trái đang mặc trên người. Còn bị cáo Phương, trong lúc bị cáo H đứng mua ma túy thì

bị cáo điều khiển xe đến hiệu thuốc cách chỗ H mua ma túy 300m để mua 02 xi lanh, 02 lọ nước cất, 01 vỉ thuốc ho hết 48.000 đồng. Sau khi mua xong bị cáo P Quay lại chờ bị cáo H ngồi sau đi theo hướng về xã KS. Trên đường đi bị cáo H và bị cáo P dùng xe đi bộ vào khu vực bãi đất vắng bên lề đường bên trái để sử dụng. Bị cáo H lấy ra 01 gói nhỏ ma túy ra sử dụng, đồng thời bị cáo H đưa cho bị cáo P 01 gói ma túy, bị cáo P cầm gói ma túy H đưa sử dụng một nửa, còn một nửa bị cáo P gói lại cất vào túi quần đang mặc. Xong bị cáo P lấy 1.102.000đ (Một triệu một trăm linh hai nghìn đồng) tiền trộm cắp còn lại ra đưa cho bị cáo H 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), bị cáo P cầm 602 (sáu trăm linh hai nghìn đồng) rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chở bị cáo H về nhà ở xã KS. Về đến nhà bị cáo P tại NT, xã KS, huyện Bảo Yên, bị cáo P đi vào nhà sử dụng nốt nửa gói ma túy còn lại, số tiền 602.000đ (sáu trăm linh hai nghìn đồng) bị cáo P chi tiêu cá nhân hết. Còn bị cáo H tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 24Y1-023.84 đi về nhà bạn ở xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên. Khi đi đến tổ 7, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên thì bị cáo H gặp tổ công tác của Công an huyện Bảo Yên dừng xe kiểm tra, bị cáo H đã tự giác lấy 04 gói ma túy và số tiền 560.000đ (năm trăm sáu mươi nghìn đồng) (gồm 500.000 đ tiền bị cáo P đưa) và 60.000đ tiền của bị cáo H mang theo từ nhà) trong túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác và khai nhận toàn bộ H vi phạm tội của mình. Đồng thời bị cáo H lấy 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) ở túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác, thì phát hiện số tiền này đã bị rơi mất trên đường đi. Tổ công tác Công an huyện Bảo Yên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Văn H, đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Đến 18 giờ cùng ngày, bị cáo P đã tự giác đến Công an huyện Bảo Yên để đầu thú về H vi phạm trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy và khai nhận toàn bộ H vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 37/KL - GĐMT ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,31 (không phẩy ba mươi một) gam bột trắng vón cục thu giữ của Lý Văn H là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Tại cáo trạng số: 09/CT-VKSBY ngày 24 tháng 4 năm 2023 của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo Lý Văn H, Đặng Minh P về các tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 173 BLHS, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h, s khoản 1 điều 51, điều 17, 58 BLHS xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt 02 tội từ 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng đến 3 (ba) năm. Tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 173 BLHS, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h, s khoản 1, 2 điều 51. điều 17, 58 BLHS xử phạt bị cáo Đặng Minh P từ 06 (chín) đến 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuyên phạt bị cáo từ 01 (một)

năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 55 tổng hợp hình phạt 02 tội từ 02 (hai) năm đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Về vật chứng áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,25 (Không phải hai mươi năm) gam Heroine.

Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Lý Văn H phải bồi thường cho người bị hại H Thị Hiếu T số tiền 7.624.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 560.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền 7.604.000 đồng.

Buộc các bị cáo Đặng Minh Phải bồi thường cho người bị hại H Thị Hiếu T số tiền 1.226.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hh vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về Hh vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hh tố tụng, người tiến Hh tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 11/01/2023 bị cáo H chở bị cáo Bằng 01 xe mô tô của chị H đi từ thôn Nà Kem, Phúc Khánh đến quán tạp hóa của chị H Thị Hiếu T tại thôn làng Lủ. Thấy chị T không để ý bị cáo H đã lên lút chiếm đoạt 01 túi xách bên trong có 8.850.000 đồng, sau đó bị cáo Pchở bị cáo H ngồi sau xe mô tô, bị cáo H lấy riêng ra 6.500.000 đút vào túi quần, H rủ Pđi xe đến xã Bảo Hà mua ma túy về xã KS sử dụng, bị cáo Pđồng ý. Sau khi hai bị cáo mua và sử dụng, sử dụng ma túy xong bị cáo H đưa bị cáo Ptrở về nhà tại thôn 4 xã KS còn bị cáo H quay trở lại xã Phúc Khánh. Khi đi đến tổ 7, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên thì bị cáo H gặp tổ công tác của Công an huyện Bảo Yên dừng xe kiểm tra, bị cáo H đã tự giác giao nộp 04 gói ma túy và số tiền 560.000đ (năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Các bị cáo Lý Văn H, Đặng Minh Phải lợi dụng sơ hở của chị H Thị Hiếu T để lên lút chiếm đoạt tổng số tiền 8.850.000 đồng. Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Sau khi chiếm đoạt tài sản các bị cáo tiếp tục đi đến địa phạm xã Bảo Hà mua 06 gói ma túy để sử dụng. Cùng ngày Công an huyện Bảo Yên đã bắt và thu giữ trên người bị cáo H 0,31 gam heroin sau khi các bị H và Pcáo đã sử dụng. Vì vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Một lần nữa khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về các tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên mức đề mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo là cao so với giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt và trọng lượng ma túy các bị cáo đã tàng trữ.

Hh vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của chị T. Đối với Hh vi tàng trữ ma túy của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương. Cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm để phòng ngừa chung và giáo dục riêng đối với các bị cáo.

Các bị cáo cùng thống nhất thực hiện các Hh vi phạm tội. Vì vậy các bị cáo là đồng phạm ở cả 02 tội.

Về vai trò của từng bị cáo: Bị cáo H là người khởi sự, bị cáo Plà người giúp sức. Vì vậy bị cáo H đóng vai trò chủ yếu, bị cáo P đóng vai trò thứ yếu ở cả 02 tội. Cần cân nhắc áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất mức độ Hh vi phạm tội của từng bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với cả 02 tội của từng bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã tHh khẩn khai nhận Hh vi phạm tội; Tài sản các bị cáo chiếm đoạt giá trị không lớn. Riêng bị cáo Đặng Minh P đã đầu thú tại Công an huyện Bảo Yên. Cần cân nhắc áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho từng bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Tổng số tiền bị hại bị chiếm đoạt là 8.850.000 đồng. Bị cáo Lý Văn H đã lấy riêng 6.500.000 đồng bị cáo P không biết, sau đó bị rơi mất. Do đó bị cáo H phải bồi thường cho người bị hại số tiền này. Số tiền 02 bị cáo sử dụng chung là 1.200.000 đồng tiền mua ma túy và 48.000 đồng tiền mua xi lanh, nước, thuốc ho = 1.248.000 số tiền này mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại 624.000 đồng (1/2) còn lại 1.102.000 đ H lấy 500.000 đồng, Plấy 602.000 đồng nên các bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền đã chia nhau.

Cụ thể bị cáo Lý Văn H phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là 7.624.000 đồng. Bị cáo H đã nộp lại cho cơ quan điều tra 560.000 đồng, cơ quan điều tra đã trả lại người bị hại số tiền này. Bị cáo H còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền 7.604.000 đồng. Bị cáo Đặng Minh P phải bồi thường cho bị hại số tiền 1.226.000 đồng.

[4] Về vật chứng:

0,25 (Không phân hai mươi năm) gam Heroine thu giữ trên người bị cáo Lý Văn H ngày 11 tháng 01 năm 2023 là vật cấm lưu Hh cần tịch thu tiêu hủy. 0,06 gam heroine cơ quan trung cầu giám định đã lưu mẫu không đề cập xử lý.

Chiếc xe mô tô BKS 24Y1-023.84 của chị Đặng Thị H Cơ quan điều tra đã trả cho chị H là phù hợp, không đề cập xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lý Văn H, Đặng Minh Pphạm các tội: “Trộm cắp tài sản”; “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, các điểm h s, khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58. Riêng bị cáo Đặng Minh Páp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Phạt bị cáo Lý Văn H 09 (Chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản

- Phạt bị cáo Đặng Minh P06 (Sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Điều 17, 58. Riêng bị cáo Đặng Minh Páp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Phạt bị cáo Lý Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Phạt bị cáo Đặng Minh P01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

- Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Lý Văn H phải chấp Hh hình phạt chung cho cả 02 tội là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp Hh hình phạt kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ: 11/01/2023.

- Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Đặng Minh Pphải chấp Hh hình phạt chung cho cả 02 tội là 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp Hh hình phạt kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ: 11/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Lý Văn H phải bồi thường cho người bị hại H Thị Hiếu T số tiền 7.624.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 560.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền 7.604.000 đồng.

Buộc các bị cáo Đặng Minh Pphải bồi thường cho người bị hại H Thị Hiếu T số tiền 1.226.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi Hh án có đơn yêu cầu thi Hh án cho đến khi thi Hh xong các khoản tiền, Hg tháng bên thi Hh án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi Hh án tương ứng với thời gian chậm thi Hh án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng:

Về vật chứng áp dụng a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,25 (Không phẩy hai mươi năm) gam Heroine được niêm phong trong phong bì in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai dán kín mép. Mép trong của phong bì có chữ ký của các bên giao nhận, hình dấu tròn đỏ của phòng CSHS – Công an tỉnh Lào Cai và được phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên mặt trước phong bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lý Văn H tại tổ 7, thị trấn Phố ràng huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai ngày 11/01/2023”. Hiện được được lưu giữ tại Chi cục thi Hh án dân sự huyện Bảo Yên.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo Lý Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 353.000 đồng. Bị cáo Đặng Minh Pphải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Tổng cộng cả án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Văn H phải chi 553.000 đồng; Bị cáo Đặng Minh Pphải chi 500.000 đồng.

Trường hợp Quyết định được thi Hh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hh án dân sự thì người được thi Hh án dân sự, người phải thi Hh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hh án, quyền yêu cầu thi Hh án, tự nguyện thi Hh án hoặc bị cưỡng chế thi Hh án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi Hh án dân sự; thời hiệu thi Hh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hh án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- THA (HS-DS);
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Đại

THH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Bầu – Giảng Thị Phụng

Vũ Quang Đại

